

Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ

TG, ngày 26 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2020/TLST-HN&GD ngày 11 tháng 06 năm 2020, giữa:

- Anh **Cà Văn N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản CP, xã CS, huyện TG, tỉnh Điện B.

- Chị **Lò Thị B**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản K, xã CS, huyện TG, tỉnh Điện B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cà Văn N và chị Lò Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Cà Văn N, chị Lò Thị B chưa có con chung.

- **Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng:** Anh Cà Văn N, chị Lò Thị B không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Cà Văn N và chị Lò Thị B được miễn án phí dân sự sơ

thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Các đương sự;
- UBND xã CS, huyện TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng